TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 289/2025/HNGĐ-ST
Ngày 29 - 10 - 2025
V/v Ly hôn và yêu cầu xác định con riêng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tân;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Tân và bà Nguyễn Thị Luyến;

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tưởng- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 697/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2024 về việc Ly hôn và yêu cầu xác định con riêng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 272/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 123/2025/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Diễm H, sinh năm 1987; Căn cước công dân số: 030187008115; địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay là xã H, thành phố Hải Phòng). Vắng mặt và đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Lo Jih C, sinh năm 1973; quốc tịch: Đài Loan; Chứng minh thư Đài Loan, số hiệu thống nhất: E120953507, ngày cấp: 01/7/2011 (thành phố C) cấp đổi; số hộ chiếu: 350418820; địa chỉ cư trú: Xóm A, phường C, khu N, thành phố C, Đài Loan. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn chị Phạm Thị Diễm H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lo Jih C quen biết và được tự do tìm hiểu. Đến tháng 3 năm 2019, anh Lo Jih C về Việt Nam để thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND huyện T. Sau khi kết hôn, anh Lo J Chang quay trở về Đài Loan làm việc, giữa hai bên chưa có khoảng thời gian sống chung cùng nhau. Kể từ khi anh Lo Jih C về Đài Loan thì hai bên bắt đầu nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng về ngôn ngữ, phong tục tập quán, về quan điểm sống và trong

quan hệ hôn nhân. Chính vì cuộc sống vợ chồng xa cách nên hai bên không quan tâm đến nhau. Mặc dù hai bên đã rất cố gắng để hòa giải và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Nay, chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị giải quyết ly hôn với anh Lo Jih C.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng anh chị không có con chung, không có tài sản chung, nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Chị có 01 con riêng, mang thai trước khi kết hôn với anh L Jih Chang chị đề nghị Toà án xác định cháu Lo Phạm Trà M, sinh ngày 09/10/2019 là con riêng của chị, căn cứ vào kết quả giám định ADN thể hiện anh L Jih Chang không phải là cha đẻ của cháu Lo Phạm Trà M.

Anh Lo Jih C là người có quốc tịch tại Đài Loan địa chỉ cư trú: Xóm A, phường C, khu N, thành phố C, Đài Loan, nên trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành ủy thác tư pháp và thông báo để anh Lo J Chang cung cấp lời khai đưa ra quan điểm giải quyết vụ án nhưng không đạt kết quả.

Tại phiên tòa nguyên đơn vắng mặt và đề nghị giải quyết vắng mặt. Bị đơn vắng mặt lần thứ hai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến như sau: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1, khoản 8 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 227, Điều 228, Điều 238, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 101 và khoản 1 Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Phạm Thị Diễm H được ly hôn với anh Lo Jih C. Về con chung, tài sản chung không đặt ra giải quyết. Về việc xác định con riêng: Đề nghị HĐXX xác định cháu Lo Phạm Trà M, sinh ngày 27/3/2020 là con riêng của chị Phạm Thị Diễm H. Chị Phạm Thị Diễm H phải chịu án phí và lệ phí uỷ thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn có nơi cư trú tại Thôn P, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay là xã H, thành phố Hải Phòng) và bị đơn là người nước ngoài có quốc tịch Đài Loan nên căn cứ vào khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37 và điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nay là Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng (Kể từ ngày 01/7/2025). Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành ủy thác tư pháp, niêm yết tại cơ quan có thẩm quyền và thông báo để anh Lo Jih C cung cấp lời khai đưa ra quan điểm giải quyết vụ án nhưng không đạt kết quả. Tại phiên tòa lần thứ hai, nguyên đơn vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt

lần thứ hai không có lý do nên căn cứ Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành thủ tục xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hôn nhân: Chị Phạm Thị Diễm H và anh L Jih Chang có đăng ký kết hôn tại UBND huyện T ngày 18/3/2019 nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống do hai bên bất đồng quan điểm sống, do tính cách sống của hai vợ chồng không có điểm chung. Chị Phạm Thị Diễm H và anh Lo Jih C đã không chung sống với nhau từ năm 2019 đến nay, không có sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ về tình cảm. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, xét yêu cầu giải quyết ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không có nên không yêu cầu giải quyết. Do vậy, HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về yêu cầu xác định con riêng: Chị Phạm Thị Diễm H yêu cầu Toà án xác định cháu L Phạm Trà M là con riêng của chị mà không phải là con chung giữa chị và anh Lo Jih C. Chị H đã cung cấp cho Toà án 01 Phiếu kết quả phân tích DNA huyết thống ngày 27/3/2020 của Bệnh viện Đ và 01 Kết quả phân tích ADN huyết thống ngày 21/12/2024 của Trung tâm xét nghiệm phòng khám Đ1 số 11, trong 02 kết quả xét nghiệm đều thể hiện anh Lo Jih C và cháu L Phạm Trà M không có quan hệ huyết thống Cha - Con. Toà án đã thu thập được hồ sơ giám định ADN và xác định Phòng khám Đ2 MEDLATEC có đủ điều kiện pháp lý để thực hiện việc giám định và kết luận ADN, việc lấy mẫu và thực hiện giám định ADN đúng theo quy trình lấy mẫu xét nghiệm của Bộ Y. Kết quả xét nghiệm trên có căn cứ pháp lý và cơ sở khoa học nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu trên của nguyên đơn.

[5] Về án phí và lệ phí Toà án: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và lệ phí uỷ thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 8 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 227, Điều 228, Điều 238, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56, khoản 2 Điều 101 và khoản 1 Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị **Phạm Thị Diễm H** được ly hôn với anh **Lo Jih**

C.

2. Về việc xác định con riêng: Xác định cháu Lo Phạm Trà M – sinh ngày 09/10/2019 là con riêng của chị Phạm Thị Diễm H.

3. Về án phí: Nguyên đơn chị Phạm Thị Diễm H phải nộp 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn. Nhưng được trừ 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí Toà án đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương (nay là Thi hành án dân sự thành phố H) theo biên lai thu tiền số 0005452 ngày 27 tháng 12 năm 2024.

3. Về lệ phí tố tụng: Nguyên đơn chị Phạm Thị Diễm H phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng lệ phí uỷ thác tư pháp. Được trừ vào số tiền 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương (nay là Thi hành án dân sự thành phố H) theo biên lai thu tiền số 0002110 ngày 13 tháng 01 năm 2025.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 *(một)* tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Phòng GĐ,TK,TT&THA Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- UBND xã Hà Bắc, TP Hải Phòng *(Đăng ký kết hôn ngày 18/3/2019 tại UBND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương)*;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

NGUYỄN MINH TÂN